

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1118 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch và tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức;*

*Căn cứ Kế hoạch số 42-KH/TU ngày 04/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025; Thông báo số 94/TB-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025;*

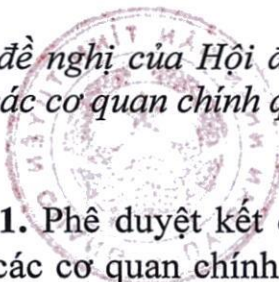
*Theo đề nghị của Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025 đối với 69 thí sinh và tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã đối với 34 người trúng tuyển tại kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025 (Chi tiết tại biểu kèm theo).

**Điều 2.** Giao trách nhiệm:

1. Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025: Thông báo công khai kết quả kiểm tra, sát hạch trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang và gửi



thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới người trúng tuyển được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

2. Sở Nội vụ: Ban hành quyết định tiếp nhận vào làm công chức và phân công công tác, xếp ngạch, bậc lương đối với từng trường hợp trúng tuyển được phê duyệt và tiếp nhận vào làm công chức tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Phối hợp đăng tải công khai kết quả kiểm tra, sát hạch trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang theo Thông báo của Hội đồng kiểm tra, sát hạch.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có thí sinh trúng tuyển tại Điều 1 Quyết định này:

a) Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện tiếp nhận vào làm công chức và phân công công tác đối với người trúng tuyển đảm bảo đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo quy định.

b) Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đối với người trúng tuyển theo quy định.

c) Đối với các trường hợp đã là đối tượng tinh giản biên chế và đã nhận trợ cấp phải đảm bảo hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận trước ngày 01/5/2026.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thí sinh trúng tuyển tại Điều 1 và nơi thí sinh trúng tuyển đang công tác, làm việc; người đứng đầu cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Giám sát kỷ kiểm tra, sát hạch;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, Trung tâm TT-HN;
- Lưu: VT, NC



**CHỦ TỊCH**

**Phan Huy Ngọc**



STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận nhiệm	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Tổng điểm			
1	SH06	Phân Kim Chi		26/3/1993	Dao	Hỗ trợ Phòng Văn Hóa xã hội, UBND xã Liên Hiệp	Thôn Xuân thành, xã Liên Hiệp, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2015)	Sư phạm (Địa Lý)	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	65,5	5	70,5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phòng Văn hóa xã hội, UBND xã Liên Hiệp	
2	SH07	Lý Thái Công	11/09/1989		Tày	Giúp việc phòng Văn hóa - Xã hội xã Trì Phú	thôn Nà Lại, xã Trì Phú	Đại học (2015)	Quản lý Giáo dục	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	73,5	5	78,5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Trì Phú	
3	SH08	Lý Quang Hải	30/10/1991		Mông	Nghỉ hưởng chính sách theo Nghị định 154 từ ngày 01/7/2025	Thôn Bán Bung, xã Đồng Tâm, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2014)	Sư phạm Ngữ văn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		Không trúng tuyển		
4	SH09	Nguyễn Sơn Tùng	07/02/1989		Tày	Người hoạt động không chuyên trách xã đã nghỉ theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP	Thôn Cây Chanh 2, xã Thái Hòa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2011)	Quản lý giáo dục	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	62	5	67	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục, đào tạo, Phòng Văn hóa xã hội, UBND xã Lựe Hành	
V		Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ (nội vụ, lao động)															
1	SH10	Ma Tú Anh		20/12/1996	Tày	Nhân viên hỗ trợ Văn phòng HĐND và UBND xã Chiêm Hóa	xã Chiêm Hóa	Đại học (2019)	Luật Kinh tế	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		Không trúng tuyển		

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú	
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm ưu tiên	Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP				Tổng điểm
2	SH11	Xân Văn Đông	03/12/1994		Nùng	Người hoạt động không chuyên trách (Nhân viên thư y kiểm tra khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư)	Thôn Đản Diêng, Xã Năm Dăn	Đại học (năm 2019)	Luật	Người dân tộc Nùng	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		78,5	Không trúng tuyển		
3	SH12	Đặng Thị Dung		14/4/1986	Mông	Hồ tư Phòng Văn hóa xã, hội UBND Phường Hà Giang 2	Tổ dân phố Làng Càng, phường Hà Giang 2	Đại học (2014)	Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		56	Không trúng tuyển		
4	SH13	Đỗ Trường Dương	19/5/1986		Kinh	Hồ tư Ban CHQS xã Bạch Xá	thôn Bền Đền, xã Bạch Xá	- Trung cấp quản sự cơ sở (2015); - Đại học (Năm 2020)	- Quản sự cơ sở; - Luật Kinh tế	ST quan dự bị	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	51	5		56	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ, Phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Đông Yên	
5	SH14	Lý Thị Duyên		15/07/1989	Dao	Hồ tư công việc tại văn phòng đảng ủy xã Hoàng Su Phì	Thôn Quang Tiến, xã Hoàng Su Phì	Đại học (2017)	Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	73,5	5		78,5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực nội vụ, phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Hoàng Su Phì	
6	SH15	Đình Lênh Hậu	20/8/1979		Kinh	Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Hùng Đức	thôn Khánh Hùng, xã Hùng Đức	Đại học (2015)	Hành chính học		Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	0			Không trúng tuyển		
7	SH16	Ban Thị Hom		04/5/1996	Dao	Hồ tư công việc tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Thanh Thủy, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Nà Mầu, xã Thanh Thủy, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2019)	Xây dựng đảng và Chính quyền nhà nước	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5			Không trúng tuyển		

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo				Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP			Tổng điểm					
8	SH17	Bồn Thị Lan		10/02/1990	Đào	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ xã Đường Hồng	Thôn Làng Cuối, xã Đường Hồng	Đại học (năm 2019)	Luật Kinh tế	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	5	54	5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực nội vụ, phòng Văn hóa - Xã hội, UBND xã Đường Hồng		
9	SH18	Giảng Văn Lương		20/08/1987	Nùng	Phó Chủ tịch UBND TTQ xã Năm Dân kiêm Phó Bí thư đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Năm Dân	Thôn Na Chấn, xã Năm Dân	Đại học (năm 2019)	Luật	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	5	59	5	Trúng tuyển	Chuyên viên về Nội vụ, Phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Năm Dân		
10	SH19	Bản Thị Minh		28/5/1983	Đào	Giúp việc tại phòng Văn hóa - Xã hội xã Yên Hòa	Thôn Khau Tinh, xã Yên Hòa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2020)	Luật kinh tế	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	5	32,5	5	Không trúng tuyển			
11	SH20	Phạm Hồng Minh		21/11/1989	Kinh	Văn phòng đảng ủy, UBND phường Hà Giang 2	Tổ 3 Ngọc Hà, phường Hà Giang 2	Đại học (2019)	Luật kinh tế	Quán nhân xuất ngũ (2009)	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	5	Không dự thi	5	Không trúng tuyển			
12	SH21	Vừ Thị Mỹ		04/11/1983	Mông	Hỗ trợ Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Mèo Vạc	Thôn Mã Phi Lăng, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2019)	Luật kinh tế	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	5	Không dự thi	5	Không trúng tuyển			
13	SH22	Lương Thị Như		07/10/1990	Tày	Phản công thực hiện nhiệm vụ tại Phòng Kinh tế xã Sơn Dương	Thôn Hưng Thịnh, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2018)	Luật	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	5	57,5	5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ, Phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Phú Lương		

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đổi tương tự theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thước đo tương đương nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm tương đương	Ghi chú
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Điểm vẫn đáp	Tổng điểm			
14	SH23	Nông Thị Phương		02/3/1991	Tày	Giúp việc phòng Kinh tế xã Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Bản Nhung, xã Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2013)	Hành chính học	Dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không đủ thi	5	84,5	Không trúng tuyển		
15	SH24	Quan Văn Sĩ		16/11/1984	Tày	Hồ trợ phòng VHXX xã Tân Mỹ	thôn Làng Lả, xã Tân Mỹ	Đại học (2020)	Luật Kinh tế	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	79,5	5	84,5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ, phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Tân Mỹ	
16	SH25	Dương Công Thọ		17/02/1986	Dao	Hồ trợ phòng Văn Hóa xã hội, UBND xã Phú Bằng	Thôn Tráng Phông A, xã Phú Bằng, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2013)	Hành chính học	Người dân tộc thiểu số	Đội viên Đẻ ăn 500 tri thức trẻ của Chính phủ	90	5	95	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ, phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Phú Bằng	
17	SH26	Hoàng Trung Thúc		07/10/1990	Tày	Đội viên Đẻ ăn 500 làm việc tại Văn phòng UBND-UBND xã Đông Văn	Thôn Nà Cơn, xã Phú Linh, tỉnh Tuyên Quang	- Đại học (năm 2013)	Hành chính học	Người dân tộc thiểu số	Đội viên Đẻ ăn 500 tri thức trẻ của Chính phủ	92,5	5	97,5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ, phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Phú Linh	
18	SH27	Hoàng Thị Thu Thủy		02/01/1994	Ngan	Hồ trợ ban Xây dựng đảng, Phường Hà Giang 2	Thôn bản Chang, xã Phú Linh, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2016)	Quan tri nhân lực	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không đủ thi	5		Không trúng tuyển		
19	SH28	LÀ Thị Trép		14/01/1993	Kinh	Hồ trợ công việc tại Phòng Văn hoá - xã hội xã Linh Hồ, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Tân Lập, xã Linh Hồ, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2015)	Khoa học quản lý	Không	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không đủ thi	0		Không trúng tuyển		

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Tổng điểm			
20	SH29	Nguyễn Anh Tuấn	20/3/1996		Tày	Hỗ trợ công việc tại Phòng Văn hóa xã Thanh Thủy, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Nà Thái, xã Thanh Thủy, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2018)	Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		Không trúng tuyển		
VI		Chuyên viên nông nghiệp															
1	SH30	Hà Văn Ánh	17/11/1979		Tày	Nhân viên hỗ trợ phòng Kinh tế xã Chiêm Hóa	thôn Bán Mèo, xã Chiêm Hóa	Đại học ((2006)	Nông học	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	52	5	57	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực Nông nghiệp, phòng Kinh tế, UBND xã Xuân Vân	
2	SH31	Bùi Thị Bình		12/01/1980	Kinh	Hỗ trợ Phòng Kinh tế, UBND xã Yên Lập, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Bán Khán, xã Yên Lập, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2006)	Chăn nuôi thú y	Không	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	0		Không trúng tuyển		
3	SH32	Lý Thị Ghén		02/8/1987	Dao	Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Bạch Ngọc, hỗ trợ Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã Bạch Ngọc	Thôn Pẩu, xã Bạch Ngọc, tỉnh Tuyên Quang	Kỹ sư năm 2016	Làm nghiệp	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	50	5	55	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng		
4	SH33	Nguyễn Trường Giang	07/8/1998		Kinh	Hỗ trợ công việc tại Phòng Kinh tế xã Linh Hồ, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Đội 5, xã Linh Hồ, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (tháng 9 năm 2020)	Kinh tế Nông nghiệp	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	58	0	58	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng		

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đổi tương tự theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thước đo tương tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vi trí việc làm tương tuyển	Ghi chú	
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Tổng điểm				
5	SH34	Lương Thị Hải		05/08/1981	Tày	Giúp việc tại phòng Kinh Tế xã Minh Thành	Thôn Cầu, xã Minh Thành, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2006)	Chăm nuôi thú y	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		56	Không trúng tuyển		
6	SH35	Bàn Văn Khoái		05/02/1985	Dao	Hồ trợ phòng Kinh tế xã Hồng Thái	thôn Khâu Trang, xã Hồng Thái	Đại học (2015)	Làm nghiệp	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	51	5	56	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng			
7	SH36	Sùng Thị Ngọc Lan		05/09/1990	Nùng	Người hoạt động không chuyên trách hỗ trợ phòng Kinh tế xã Vĩ Xuyên	Thôn Vạt, xã Vĩ Xuyên	- Trung cấp (Năm 2011) - Đại học (Năm 2019)	- Trung cấp: Chăm nuôi thú y; - Đại học Làm nghiệp (Nông lâm kết hợp)	Người dân tộc Nùng	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	52	5	57	Trúng tuyển	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư nghiệp gắn với ngành nghề làng nghề nông thôn, Phường Kinh tế, UBND xã Vĩ Xuyên		
8	SH37	LA THI Mái		26/6/1986	Mông	Hồ trợ giúp việc Văn phòng UBND và UBND xã; kiêm Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã	Thôn Phai, xã Bạch Ngọc, tỉnh Tuyên Quang	Kỹ sư năm 2019	Làm nghiệp	Người dân tộc Mông	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	56	5	61	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng			

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo				Điểm vẫn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP			Tổng điểm					
9	SH38	Long Văn	Minh	15/03/1987		Tày	Hỗ trợ Phòng Kinh tế, UBND xã Ngọc Đường, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Nà Xá, xã Ngọc Đường	Kỹ sư (năm 2014)	Trồng trọt	Người dân tộc Tày	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	62	5	67	Trúng tuyển	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp; làm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai, giám nghề, Phòng Kinh tế, UBND xã Vị Xuyên	
10	SH39	Lại Văn	Nam	24/6/1986		Nùng	Hợp đồng làm việc tại Hội nông dân xã Hoàng Su Phì	Thôn Ngâm Đàng Vải 2, xã Hoàng Su Phì	Đại học (2012)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	65	5	70	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực nông nghiệp, phòng Kinh tế, UBND xã Hoàng Su Phì	
11	SH40	Vì Văn	Quyết	14/4/1980		Tày	Giúp việc tại phòng Kinh tế xã Yên Hòa	Thôn Khau Tinh, xã Yên Hòa, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2009)	Chăn nuôi thú y	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	52	5	57	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng		
12	SH41	Nguyễn Bạch	Quỳnh	19/5/1987		Tày	Hỗ trợ phòng kinh tế hạ tầng đô thị, UBND phường Hà Giang 2	Tổ 2 Minh Khai, phường Hà Giang 2	Đại học (2016)	Làm nghiệp, làm học	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	68	5	73	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực nông nghiệp, làm nghiệp, thủy sản, phòng Kinh tế, UBND xã Linh Hồ	
13	SH42	Vàng MI	Sèo	04/3/1996		Mông	Hỗ trợ Phòng Văn hóa xã, hội UBND Phường Hà Giang 2	Tổ dân phố Lũng Pục, Phường Hà Giang 2	Đại học (2020)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		Không trúng tuyển		

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thụ học đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm tương đương	Ghi chú
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Tổng điểm			
14	SH43	Nông Thị Tâm		01/12/1993	Giáy	Giúp việc tại Phòng Kinh tế, UBND xã Minh Tân	Thôn Bản Hinh, xã Minh Tân	Đại học (2016)	Trồng trọt	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	62,5	5	67,5	Trùng tuyến	Chuyên viên lĩnh vực nông nghiệp, phòng Kinh tế, UBND xã Tùng Bá	
15	SH44	Là Văn Thường		20/6/1985	Nùng	Hỗ trợ công việc tại phòng Văn hóa xã hội, UBND xã Hoàng Su Phì	Thôn Ngâm Đăng Vài 2, xã Hoàng Su Phì	Đại học (2012)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Đội viên Đội an 500 tri thức trẻ của Chính phủ	56,5	5	61,5	Không trùng tuyến do hết chỉ tiêu tuyển dụng		Đăng ký NV2 Phòng Kinh tế xã Tân Tiến không có vị trí Chuyên viên lĩnh vực Nông nghiệp
16	SH45	Giảng Văn Tiên		03/01/1995	Mông	Phó Bí thư đoàn xã phân công hỗ trợ Trung tâm phục vụ hành chính công xã Bạch Ngọc	Thôn Minh Thành, xã Bạch Ngọc, tỉnh Tuyên Quang	Kỹ sư năm 2018	Làm nghiệp	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	54	5	59	Không trùng tuyến do hết chỉ tiêu tuyển dụng		
17	SH46	Nguyễn Thu Trang		21/12/1996	Kinh	Hỗ trợ công việc tại Văn phòng Đảng ủy xã Linh Hồ	Thôn Trung Sơn, xã Linh Hồ, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2018)	Kinh tế Nông nghiệp	Không	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	61	0	61	Trùng tuyến	Chuyên viên Nông nghiệp, Phòng kinh tế, UBND xã Bạch Ngọc	
18	SH47	Hoàng Ngọc Trung		10/01/1988	Tày	Hỗ trợ công việc tại Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Quảng Nguyễn	Thôn Quảng Hà, xã Quảng Nguyễn, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2012)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	58	5	63	Không trùng tuyến do hết chỉ tiêu tuyển dụng		Đăng ký NV2 xã Quảng Nguyễn không có vị trí Chuyên viên lĩnh vực Nông nghiệp

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm vẫn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Tổng điểm			
19	SH48	Vũ Anh Tuấn	27/06/1991		Kinh	Hỗ trợ Văn phòng UBND xã Vĩnh Tuy	Thôn Bình Long, xã Vĩnh Tuy	Kỹ sư (Năm 2015)	Lâm sinh	Không	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	0		Không trúng tuyển		
20	SH49	Đặng Hà Vũ	17/9/1987		Tày	Hỗ trợ Phòng Văn Hóa xã Hội, UBND xã Liên Hiệp (kiêm nhiệm trưởng thôn Đoàn Kết)	Thôn Đoàn Kết, xã Liên Hiệp, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2015)	Kinh tế Nông nghiệp	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	53	5	58	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng		
21	SH50	Đỗ Mạnh Vũ	07/4/1996		Kinh	Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Phó Bí thư Đoàn xã Thái Sơn	Thôn 2 Thái Thủy, xã Thái Sơn	Đại học (2018)	Khoa học cây trồng	Không	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	0		Không trúng tuyển		
22	SH51	Triệu Tạ Vui	18/10/1980		Dao	Hỗ trợ công việc tại Ban xây dựng Đảng xã Thông Nguyên, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Nậm Hồng, xã Thông Nguyên	Kỹ sư (năm 2012)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	67	5	72	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực nông nghiệp, Phòng Kinh tế, UBND xã Thông Nguyên	
VII		Chuyên viên Văn phòng; Chuyên viên về hành chính - văn phòng															
1	SH53	Hoàng Văn Đăng	14/8/1987		Tày	Hỗ trợ công việc tại Văn phòng UBND và UBND xã Bắc Mệ	Thôn Nà Vuông, xã Bắc Mệ, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2016)	Lâm nghiệp	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	59,25	5	64,25	Trúng tuyển	Chuyên viên, Văn phòng UBND và UBND xã Bắc Mệ	

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đổi tương ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm		Kết quả	Vị trí việc làm	Ghi chú	
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP				Tổng điểm
2	SH52	Nguyễn Văn Chi	14/10/1982		Tây	Lý ban Mặt trận Tổ quốc xã Bắc Mè	Thôn Yên Phú 5, xã Bắc Mè, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2017)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	57	5	62	Trưởng tuyển	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã Yên Cường	Có tổng số điểm bằng thí sinh Trương A. Thông nhưng trúng tuyển do có kinh nghiệm công tác (thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc được tính làm điều kiện tiếp nhận vào công chức) là 10 năm, nhiều hơn thí sinh Trương A. Thông (09 năm).
3	SH56	Trương A. Thông	13/01/1982		Mông	Hồ trợ Văn phòng HĐND-UBND xã Yên Cường	Thôn Tiên Xuân, xã Yên Cường, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2017)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	57	5	62	Không trúng tuyển		- Có tổng số điểm bằng thí sinh Nguyễn Văn Chi nhưng không trúng tuyển do có kinh nghiệm công tác (thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc được tính làm điều kiện tiếp nhận vào công chức) là 09 năm, ít hơn thí sinh Nguyễn Văn Chi (10 năm). - Nguyễn vương 2 xã Minh Sơn không có chỉ tiêu được phê duyệt. - Nguyễn vương 3 xã Giáp Trung trình độ chuyên môn được đào tạo của thí sinh không phù hợp ngành, chuyên ngành được phê duyệt.
4	SH54	Trần Văn Hương	11/8/1984		Tây	Hồ trợ công việc tại Ban Xây dựng Đảng xã Bắc Mè	Thôn Nà Pán, xã Bắc Mè, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2017)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	53	5	58	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng		
5	SH55	Mông Thị Huyền	16/5/1990		Tây	Hồ trợ công việc tại Ban Xây dựng Đảng xã Bắc Mè	Thôn Bàn Đước, xã Bắc Mè, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2017)	Phát triển nông thôn	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	Không dự thi	5		Không trúng tuyển		
6	SH57	Hoàng Thanh Tuyền	30/01/1995		Tây	Hồ trợ Văn phòng HĐND-UBND xã Tân An	Thôn Tân Cường, xã Tân An	Đại học (2017)	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	50,5	5	55,5	Trưởng tuyển	Chuyên viên hành chính văn phòng, HĐND-UBND xã Tân An	

STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú	
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Tổng điểm				
7	SH58	Mạ Thị Tuyết		20/3/1991	Tây	Hỗ trợ văn phòng UBND-UBND xã Tân Mỹ	thôn Hùng Tiến, xã Tân Mỹ	Đại học (2013)	Phát triển nông thôn và khuyến nông	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	63	5	68	Trúng tuyển	Chuyên viên Văn Phòng UBND xã Tân Mỹ		
VIII		Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công																
1	SH59	Là Văn Huệ	02/11/1989		La Chí	Nhân viên Thủ y xã, kiêm Bí thư Chi bộ thôn Lũng Cầu, xã Bàn Máy, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Lũng Cầu, xã Bàn Máy, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2019)	Luật	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	50	5	55	Trúng tuyển	Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công, UBND xã Bàn Máy		
2	SH60	Lý Thị Thu		18/6/1997	Đạo	Phó Bí thư Đoàn TNCS HCM xã Thượng Sơn, hỗ trợ giúp việc Văn phòng UBND-UBND xã Thượng Sơn	Thôn Vãng Luông, xã Thượng Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (năm 2019 và năm 2021)	Luật, Xã hội học	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã		5		Không Trúng tuyển			
IX		Chuyên viên quản lý lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản																
1	SH61	Nguyễn Tiến Đạt	12/02/1992		Tây	Tổ trật tự đô thị, phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị	Tổ dân phố 17 Minh Khai, phường Hà Giang 2	Đại học	Quản lý đất đai (năm tốt nghiệp 2020)	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	53	5	58	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, phòng Kinh tế, UBND xã Linh Hồ		
2	SH62	Nguyễn Đức Du	09/9/1992		Tây	Chuyên viên Văn phòng UBND và UBND xã Thuận Hoà	Thôn Đoàn Kết, xã Sà Phìn, tỉnh Tuyên Quang	Kỹ sư năm 2014	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Người dân tộc thiểu số	Đội viên Đệ án 500 trí thức trẻ của Chính phủ	Không đtr thi	5		Không trúng tuyển			
3	SH63	Sùng Seo Thịnh	10/05/1994		Nùng	Người hoạt động không chuyên trách hỗ trợ phòng Kinh tế xã Xin Mần	Thôn Lao Pờ, xã Xin Mần	Kỹ sư (năm 2017)	Quản lý đất đai	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	59,5	5	64,5	Trúng tuyển	Chuyên viên lĩnh vực đất đai, Phòng Kinh tế, UBND xã Xin Mần		



STT	SBD	Họ, tên người đăng ký dự tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, chức danh, đơn vị hiện đang công tác	Nơi cư trú	Trình độ chuyên môn		Đối tượng ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Thuộc đối tượng tiếp nhận	Điểm			Kết quả	Vị trí việc làm trúng tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên theo Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP	Tổng điểm			
1	SH69	Nguyễn Thành Luân	17/02/1992		Mường	Hỗ trợ công việc Phòng Văn hóa xã hội, UBND xã Pả Vây Sù	Thôn 4, xã Pả Vây Sù, tỉnh Tuyên Quang	Đại học (2015)	Quan hệ công chúng	Người dân tộc thiểu số	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã	64,5	5	69,5	Trúng tuyển	Chuyên viên Văn hóa - Thông tin - Du lịch, phòng Văn hóa - xã hội, UBND xã Quang Nguyên	

Danh sách ấn định 69 thí sinh./.